TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận Lê Chân, ngày 28 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Nam Ninh

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 34/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 93/2020/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2020 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Bùi Tuấn A; nơi cư trú: Tổ 7 khu 1 phường V, quận L, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

Chị Trần Thị B; nơi cư trú: Thôn P, xã K, huyện K, tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu và bản tự khai, anh Bùi Tuấn A và chị Trần Thị B trình bày: Anh chị giải quyết ly hôn vào năm 2015. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 253/2015/QĐST-HNGĐ ngày 28/8/2015 của Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng có nội dung: Giao con chung Bùi Thị Hồng N, sinh ngày 30/4/200X cho anh Tuấn A trực tiếp nuôi, chị B có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng tính từ tháng 9/2015 đến khi con thành niên. Đến nay, vì điều kiện hoàn cảnh, anh Tuấn A đã lập gia

đình mới không đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung; hiện cháu N đã lớn và có nguyện vọng ở với chị B. Do vậy, chị B và anhTuấn A thỏa thuận và cùng yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, cụ thể chị B sẽ trực tiếp nuôi dưỡng con chung Bùi Thị Hồng N, sinh ngày 30/4/200X cho đến khi con đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp, anh Tuấn A vẫn giữ nguyên quan điểm yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, cụ thể giao con chung Bùi Thị Hồng N, sinh ngày 30/4/200X cho chị B nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị B vắng mặt tại phiên họp nhưng có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt đồng thời thể hiện vẫn giữ nguyên quan điểm như đơn yêu cầu và bản tự khai.

Tại phiên họp, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm:

- Về việc việc tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý và trong quá trình giải quyết đơn yêu cầu Thẩm phán, Thư ký, người yêu cầu giải quyết việc dân sự đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Việc hai bên thỏa thuận người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với các quy định của pháp luật, do vậy đề nghị Tòa án căn cứ các điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm i khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 367, Điều 369, Điều 370 của Bộ luật Tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của anh Bùi Tuấn A và chị Trần Thị B: Giao con chung Bùi Thị Hồng N, sinh ngày 30/4/200X cho đến khi con đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận Lê Chân nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Anh Bùi Tuấn A và chị Trần Thị B có đơn yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Anh Bùi Tuấn A có nơi cư trú tại tổ 7 khu 1 phường V, quận L, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 3 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm i khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

[2] Người yêu cầu chị Trần Thị B vắng mặt tại phiên họp nhưng có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Theo quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp vắng mặt chị B.

[3] Về nội dung: Theo đơn yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của anh Bùi Tuấn A và chị Trần Thị B thì nay do điều kiện hoàn cảnh, anh Tuấn A đã lập gia đình mới không đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung; hiện cháu N đã lớn và có nguyện vọng ở với chị B nên chị B và anh Tuấn A thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Việc yêu cầu trên là phù hợp với nguyện vọng của con chung, phù hợp với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nên căn cứ vào các điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 3 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm i khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 367, Điều 369 và Điều 370 Bộ luật Tố tụng dân sự cần chấp nhận yêu cầu của chị B và anh Tuấn A: Giao con chung Bùi Thị Hồng N, sinh ngày 30/4/200X cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Bùi Tuấn A và chị Trần Thị B mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm i khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 367, Điều 369 và Điều 370 Bộ luật Tố tụng dân sự,

- Chấp nhận yêu cầu của anh Bùi Tuấn A và chị Trần Thị B.

Giao con chung Bùi Thị Hồng N, sinh ngày 30/4/200X cho chị Trần Thị B trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Tuấn A và chị B mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Số tiền này anh Tuấn A và chị B đã nộp đủ tại biên lai thu tiền số 0013781 ngày 12 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- ***Nơi nhận***:
- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục Thi hành án quận Lê Chân;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Nam Ninh